

Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ

Thuận Thành, ngày 7 tháng 03 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST- HNGĐ ngày 01/02/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994.

Cư trú: Khu phố Bến Hồ, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ng H, sinh năm 1994.

Cư trú: Nông Trường Tam Thiên Mẫu, xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Ng H.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Ng H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ng Phát, sinh ngày 26/3/2023. Anh Nguyễn Ng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ng Mai, sinh ngày 6/02/2019. Cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, chị Ng, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Ng H có nghĩa trả cho chị Nguyễn Thị Ng số tiền 1.200.000.000 đồng (Một tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn). Xác nhận anh H đã trả và chị Ng đã nhận số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), số tiền còn lại 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) anh H có nghĩa vụ thanh toán trả chị Ng trong thời hạn 03 năm kể từ năm 2024 đến hết năm 2026.

Đến hạn thanh toán, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành còn phải chịu lãi suất theo lãi suất được quy định tại Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 24.000.000 đồng tiền án phí chia tài sản chung. Xác nhận chị Ng đã nộp số tiền tạm ứng án phí 24.300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003253 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị Ng số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã Thuận Thành.
- Chi cục THADS thị xã Thuận Thành.
- UBND xã Nghĩa Đạo, tx Thuận Thành, BN.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Cây